

Số: 1631 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phân bổ vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển KT - XH
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
(vốn sự nghiệp) năm 2025 (đợt 3)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 778/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Thủ
tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước
năm 2025 của các bộ, cơ quan ở trung ương, các địa phương thực hiện Chương
trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu
số và miền núi giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ
tướng Chính phủ về việc Điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc dự toán thu chi ngân sách nhà nước, chi
ngân sách địa phương năm 2025 tỉnh Đồng Nai sau sắp xếp;*

*Theo đề nghị của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Văn bản số 631/SGD TTG-
CSDT ngày 26 tháng 8 năm 2025; Ý kiến của Sở Tài chính tại Tờ trình số
409/TTr- STC ngày 22 tháng 9 năm 2025 và Công văn số 4164/STC-HCSN
ngày 30 tháng 9 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển KT - XH
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (vốn sự nghiệp) năm 2025 (đợt 3)
với số vốn là 18.257 triệu đồng (Mười tám tỷ, hai trăm năm mươi bảy triệu
đồng)

(Theo phục lục chi tiết đính kèm)

- Nguồn Trung ương được giao tại Quyết định số 778/QĐ-TTg ngày 16
tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ số tiền 16.597 triệu đồng.



- Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh được giao tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai số tiền 1.660 triệu đồng.

Điều 2.

1. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan chủ trì quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh và các địa phương, đơn vị được giao vốn thực hiện các dự án thuộc chương trình tập trung các giải pháp cụ thể, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân hết số vốn được giao theo quy định, triển khai đúng tiến độ, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả sử dụng nguồn vốn, không gây thất thoát, lãng phí (theo đúng nội dung đề nghị tại Văn bản số 631/SGD TTG-CSDT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo).

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về thông tin, số liệu, danh mục các dự án đề xuất phân khai chi tiết cho các đơn vị, địa phương và kết quả giải ngân của chương trình năm 2025 đảm bảo đúng quy định.

3. Các Sở chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XVII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Tấn Đức

PHÂN BỐ VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2025 (ĐỢT 3)

(Kèm theo Quyết định số 1631 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục thực hiện	Kế hoạch nguồn vốn			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
TỔNG CỘNG		18.257	16.597	1.660	
I	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	7.741	7.037	704	
1	Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN: Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	7.741	7.037	704	
1.1	Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	7.268	6.607	661	
a	Xã Đăk Ô	5.673	5.157	516	
b	Xã Bù Gia Mập	1.595	1.450	145	
1.2	Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	473	430	43	
a	Xã Đăk Ô	473	430	43	
II	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN	7.018	6.380	638	
a	Xã Đăk Ô	4.158	3.780	378	
b	Xã Lộc Thành	2.860	2.600	260	
III	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	2.464	2.240	224	
1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông DTNT (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS.	2.200	2.000	200	
a	Phường Bình Long:	2.200	2.000	200	
2	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN	264	240	24	
a	Xã Bù Gia Mập: Đào tạo nghề cho người lao động	264	240	24	
IV	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch	561	510	51	
1	Xã Minh Đức	132	120	12	
2	Xã Bù Gia Mập	264	240	24	
3	Xã Lộc Tấn	165	150	15	
V	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	77	70	7	
1	Xã Lộc Tấn	77	70	7	
VI	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	220	200	20	
1	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống của các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù.	220	200	20	
a	Xã Tân Quan	33	30	3	
b	Xã Minh Đức	110	100	10	

STT	Danh mục thực hiện	Kế hoạch nguồn vốn			Ghi chú
		Tổng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
c	Xã Lộc Tấn	77	70	7	
VII	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	176	160	16	
1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và CTMTQG	176	160	16	
a	Nội dung 2: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS	110	100	10	
-	Xã Tân Quan	33	30	3	
-	Xã Tân Lợi	55	50	5	
-	Xã Lộc Tấn	22	20	2	
b	Nội dung 3: Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào DTTS&MN	66	60	6	
-	Xã Tân Lợi	55	50	5	
-	Xã Lộc Tấn	11	10	1	